

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2022/HS-ST
Ngày: 27 - 7 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thiện;

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Ngọc Thanh T, sinh ngày 09/11/2002 tại An Giang; nơi ĐKKHKT: Ấp Bình Thạnh, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: 6/1 khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc C và bà Huỳnh Kim T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 cho đến nay.

2. Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: H), sinh năm 1981 tại Bình Dương; nơi thường trú: 6/1 khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoài Q và bà Hồ Thị N; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị P và có 01 con sinh năm 2002; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 06/11/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 190/2009/HSPT. Bị cáo chấp hành xong hình phạt từ ngày 05/10/2013, bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

Nhân thân:

- Ngày 30/3/2006, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 21/2006/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 16/6/2007.

- Ngày 06/8/2015, bị Công an phường T, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 856/QĐ-XPHC. Bị cáo chấp hành xong ngày 10/8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2021 cho đến nay.

3. Vi Thị L, sinh năm 1996 tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Bản Huống, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: 193 Trần Quang D, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T và bà Vi Thị H; bị cáo có 02 con sinh năm 2018, 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/12/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 384/2021/HSST.

- Ngày 10/3/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 01 năm 02 tháng tù theo Bản án số 384/2021/HSST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 08 tháng tù theo Bản án số 53/2022/HSST. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt và được trả tự do ngày 14/10/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2021 cho đến nay.

4. Lê Thị H, sinh năm 1997 tại Kiên Giang; nơi ĐKKHKT: Ấp Cạn Vàm, xã T, huyện U, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: 6/1 khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Phùng Thị T; bị cáo có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ và trả tự do trong ngày 14/10/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/10/2021 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Hồ Thị N, vắng mặt.
2. Nguyễn Hữu T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 13/10/2021, Công an phường Thuận Giao tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở trọ địa chỉ 6/1 khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương do bà Hồ Thị N làm chủ cơ sở trọ. Quá trình kiểm tra phòng trọ thứ nhất của cơ sở trọ do Nguyễn Hoàng T và Lê Thị H ở và sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, tại thời điểm kiểm tra có mặt Lê Thị H, Nguyễn Hoàng T và Vi Thị L. Lực lượng Công an phát hiện trên bàn trong phòng thứ nhất có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ có một ít chất màu trắng (nghi vấn ma túy đá) đã nấu nhưng chưa sử dụng. Dưới bàn có 01 nỏ thủy tinh và 01 túi nylon bên trong đựng chất màu trắng (nghi là ma túy đá) và 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt hờ một đầu. Lúc này, Vi Thị L khai nhận với lực lượng Công an tinh thể màu trắng bên trong nỏ thủy tinh trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và chất tinh thể màu trắng bên trong túi nylon trên đều là ma túy đá của L để ở vị trí trên nhằm mục đích sử dụng cùng với T và H nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vi Thị L.

Ngoài ra, Lê Thị H còn khai nhận cất giấu một túi ma túy đá bên trong phòng ngủ nên Công an phường Thuận Giao đã phối hợp với Công an thành phố Thuận An tiến hành khám xét khẩn cấp phòng ngủ của T và H phát hiện tại vị trí miếng lót chuột vi tính có 01 túi nylon bên trong có chứa chất màu trắng (nghi vấn ma túy đá) và 02 nỏ thủy tinh. Lê Thị H khai nhận túi ma túy đá trong phòng ngủ thu giữ của H là do Võ Ngọc Thanh T ở tại phòng thứ ba của khu trọ cho H ngày 12/10/2021 và H mang về phòng cất giấu để sử dụng dần thì bị khám xét thu giữ.

Vật chứng thu giữ tại phòng trọ thứ nhất gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp chai có gắn liền một ống hút nhựa; 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp); 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt hờ một đầu; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng đặt dưới miếng lót chuột; 02 nỏ thủy tinh; 01 vật có hình dáng giống trái lựu đạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục phối hợp với Công an phường Thuận Giao kiểm tra hành chính phòng trọ thứ ba của cơ sở trọ phát hiện bên trong phòng có Võ Ngọc Thanh T. Đồng thời phát hiện phía dưới sàn nhà cạnh vị trí T đang ngồi có 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 02 (hai) nỏ thủy tinh, 01 (một) cân điện tử màu đen in chữ “POCKET SCALE”, 01

(một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 04 (bốn) túi nylon đựng 04 (bốn) viên nén màu đỏ, bên cạnh có 01 (một) hộp giấy màu nâu bên trong gồm: 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính đều chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong túi nylon này có 05 (năm) túi nylon miệng kéo dính đều chứa tinh thể màu trắng. Lúc này, T khai nhận 02 túi nylon miệng kéo dính là của T, còn 01 túi nylon miệng kéo dính chứa 05 túi nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá của Vi Thị L ở cùng phòng với T cất tại phòng trọ. Công an thành phố Thuận An đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ vật chứng tại phòng trọ thứ ba gồm: 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 02 nỏ bằng thủy tinh; 01 hộp giấy màu nâu bên trong có 02 túi nylon miệng kéo dính bên trong để chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có 05 túi nylon miệng kéo dính đều chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu đen in chữ “POCKET SCALE”; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có 04 túi nylon đựng 04 viên nén màu đỏ.

Quá trình điều tra Võ Ngọc Thanh T khai nhận: 02 (hai) túi ma túy đá nằm trong hộp là của T được một người tên Phong (không rõ nhân thân lai lịch) cho vào ngày 12/10/2021. Còn 01 túi nylon miệng kéo dính chứa 05 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng là của Vi Thị L ở chung phòng với T đem về cất giấu vào ngày 12/10/2021. Đối với 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 04 (bốn) túi nylon đựng 04 (bốn) viên nén màu đỏ T khai không biết của ai cất trong phòng T, do phòng của T trước đó là của đối tượng tên Phong thuê ở nhưng sau đó Phong đã trả phòng, T mới thuê lại phòng trọ thứ ba ở từ đầu tháng 10/2021 cùng với Vi Thị L được 10 ngày cho đến ngày bị bắt giữ. Việc L cất giấu ma túy tại phòng trọ của T thì T biết và đồng ý để L cất giấu ma túy do cả hai đều là đối tượng nghiện. Ngoài ra, T còn khai nhận cho Lê Thị H 01 gói ma túy vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/10/2021 tại phòng trọ của T.

Quá trình điều tra xác định, nguồn gốc số ma túy của L là do một người phụ nữ tên Oanh (cùng quê Nghệ An) cho L vào ngày 12/10/2021 tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, sau đó L đem về cất giấu tại phòng trọ thứ ba của T thuê ở để sử dụng dần, ngoài thu giữ số ma túy tại phòng trọ thứ nhất thì L còn khai cất giấu 01 túi nylon bên trong có chứa 05 túi nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong hộp giấy tại phòng trọ của T theo như lời khai của T. Lê Thị H và Nguyễn Hoàng T khai nhận biết số ma túy L đem sang phòng trọ để cả ba cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ như trên. Ngoài ra, Lê Thị H còn khai nhận cất giấu 01 túi ma túy trong phòng ngủ được Võ Ngọc Thanh T cho vào ngày 12/10/2021, nên lực lượng Công an tiến hành khám xét thu giữ.

Theo Bản kết luận giám định số 685/MT-PC09 ngày 22/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định:

- Mẫu vật giám định có ký hiệu: M1 có trọng lượng 0,0588 gam là số ma túy nằm trong túi nylon thu tại dưới bàn gỗ trong phòng thứ nhất của L đem sang là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu vật giám định có ký hiệu: M2 có trọng lượng 0,1442 gam là số ma túy nằm trong nỏ thủy tinh gắn trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thu trên bàn tại phòng thứ nhất là của L đổ ra từ túi ma túy L mang sang, Linh là người trực tiếp nấu số ma túy này nhưng chưa sử dụng là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu vật giám định có ký hiệu: M3 có trọng lượng 0,9635 gam là số ma túy nằm trong túi nylon thu trong phòng ngủ của T và H tại vị trí dưới miếng lót chuột vi tính là ma túy của Hương là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 686/MT-PC09 ngày 22/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Mẫu vật giám định có ký hiệu: M1-1 có trọng lượng 9,5731 gam là số ma túy nằm trong hai túi nylon (không nằm chung với 05 túi ma túy) trong hộp giấy thu dưới sàn nhà tại phòng thứ ba là của T, là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu vật giám định có ký hiệu: M1-2 có trọng lượng 24,7452 gam là số ma túy nằm trong 05 túi ma túy được đựng trong túi nylon lớn trong hộp giấy thu dưới sàn nhà tại phòng thứ ba là của L, là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu vật giám định có ký hiệu: M2 có trọng lượng 0,4094 gam là số ma túy dạng viên nén nằm trong 04 túi nylon nhỏ được đựng trong túi nylon loại lớn thu tại phòng thứ ba chưa xác định được của ai, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 157/CT-VKS-TA ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Võ Ngọc Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vi Thị L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lê Thị H, Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: H) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Võ Ngọc Thanh T từ 11 năm tù đến 12 năm tù; bị cáo Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: H) từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; bị cáo Lê Thị H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; bị cáo Vi Thị L từ 08 năm tù đến 09 năm tù và đề nghị tổng hợp hình phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 53/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và hình phạt 01 năm 02 tháng tù theo Bản án số 384/2021/HSST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 05 (năm) bì thư niêm phong ký hiệu số 685M1/PC09, 685M2/PC09, 685M3/PC09, 686M1/PC09, 686M2/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương); 01 (một) chai nhựa trong

suốt trên nắp chai có gắn liền một ống hút nhựa; 05 (năm) nỏ thủy tinh; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) hộp giấy màu nâu; 01 (một) cân điện tử màu đen in chữ “POCKET SCALE” là tang vật và dụng cụ các bị cáo sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên Phong, Trí và đối tượng giao ma túy cho bị cáo Võ Ngọc Thanh T vào ngày 12/10/2021 tại đầu đường Thuận Giao 05 thuộc phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và đối tượng tên Oanh là người cho bị cáo L ma túy, do không có thông tin đầy đủ về các đối tượng nêu trên, Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh để xử lý sau. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Các bị cáo thông nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Ngọc Thanh T, Vi Thị L, Lê Thị H, Nguyễn Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 13/10/2021, tại địa chỉ 6/1 khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Vi Thị L đã có hành vi tàng trữ trái phép 24,9482 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Võ Ngọc Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 35,2818 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Lê Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,1665 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Nguyễn Hoàng T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2030 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo Võ Ngọc Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Vi Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g

khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và hành vi của các bị cáo Lê Thị H, Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: H) đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Về nhận thức, các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo Vi Thị L, Nguyễn Hoàng T có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Mặt khác, bị cáo Vi Thị L đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 01 năm 02 tháng tù theo Bản án số 384/2021/HSST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 08 tháng tù theo Bản án số 53/2022/HSST ngày 10/3/2022 và Bản án số 53/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Vi Thị L theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Ngọc Thanh T, Vi Thị L, Lê Thị H phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Vi Thị L đang mang thai và bị cáo là dân tộc ít người; bị cáo Nguyễn Hoàng T, Lê Thị H không biết chữ nên hạn chế về nhận thức pháp luật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, n khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Lời đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 05 (năm) bì thư niêm phong ký hiệu số 685M1/PC09, 685M2/PC09, 685M3/PC09, 686M1/PC09, 686M2/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương); 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp chai có gắn liền một ống hút nhựa; 05 (năm) nỗ thủy tinh; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) hộp giấy màu nâu; 01 (một) cân điện tử màu đen in chữ “POCKET SCALE” là tang vật và dụng cụ các bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên Phong, Trí và đối tượng giao ma túy cho bị cáo Võ Ngọc Thanh T vào ngày 12/10/2021 tại đầu đường Thuận Giao 05 thuộc phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và đối tượng tên Oanh là người cho bị cáo L ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Ngọc Thanh T;

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, n khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Thị L;

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T (tên gọi khác: H);

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thị H.

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Võ Ngọc Thanh T, Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: H), Vi Thị L và Lê Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Thanh T 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2021

- Xử phạt bị cáo Vi Thị L 08 (tám) năm tù, tổng hợp hình phạt 06 năm 08 tháng tù theo Bản án số 53/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Vi Thị L phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành

hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 01/5/2021 và 01 ngày 14/10/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: H) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ 01 ngày tạm giữ 14/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 686M1/PC09, 686M2/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài có chữ ký người chứng kiến Võ Ngọc Thanh Tùng, chữ ký cán bộ giao mẫu Nguyễn Việt Trung, cán bộ nhận mẫu Trương Minh Hùng và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 685M1/PC09, 685M2/PC09, 685M3/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài có chữ ký người chứng kiến Vi Thị L, Lê Thị H, chữ ký cán bộ giao mẫu Nguyễn Việt Trung, cán bộ nhận mẫu Trương Minh Hùng và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp chai có gắn liền một ống hút nhựa; 05 (năm) nỏ thủy tinh; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) hộp giấy màu nâu; 01 (một) cân điện tử màu đen in chữ “POCKET SCALE”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/5/2022 giữa Công an thành phố Thuận An với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Mỗi bị cáo Võ Ngọc Thanh T, Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: H), Vi Thị L và Lê Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Kiệt

